

Số: 01/QCTĐNB-BDO

Ba Động, ngày 16 tháng 8 năm 2021

QUY CHẾ THI ĐUA NỘI BỘ
Từ năm học 2021- 2022

Căn cứ Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 và Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng năm 2013;

Căn cứ nhiệm vụ và trách nhiệm của viên chức theo Luật viên chức gắn với tinh thần thi đua thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Hội nghị TW 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế

Ban Giám Hiệu và Công đoàn cơ sở trường THCS Ba Động ban hành Quy chế thi đua nội bộ từ năm học 2021- 2022 như sau:

Phần I – ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI THI ĐUA

I. Nội dung, căn cứ và tiêu chuẩn để đánh giá, xếp loại thi đua:

1. Giảng dạy:

*** Căn cứ đánh giá:**

- Căn cứ xếp loại các tiết dự giờ của BGH, tổ trưởng CM.
- Căn cứ xếp loại các tiết Hội giảng, Kiểm tra.
- Căn cứ chất lượng HS cuối năm học (hoặc cuối HK).
- Việc đánh giá tiết dạy căn cứ kết quả đã ghi trong phiếu dự giờ của BGH, tổ trưởng hoặc kiểm tra viên của ban kiểm tra chuyên môn.
- Nếu trong tháng không đánh giá được tiết dạy thì không tính điểm mục này.

*** Xếp loại:**

+Loại tốt : Từ 17 đến 20 điểm

+Loại khá : Từ 14 đến dưới 17 điểm.

+Loại TB : Từ 10 đến dưới 14 điểm.

+Loại yếu: Dưới 10 điểm.

2. Giáo án và hồ sơ sổ sách chuyên môn:

- Căn cứ xếp loại qua kiểm tra giáo án, kế hoạch bài dạy của tổ chuyên môn.

- Căn cứ xếp loại qua kiểm tra hồ sơ chuyên môn định kỳ của chuyên môn.

- Căn cứ xếp loại qua kiểm tra của BGH (có báo trước hoặc kiểm tra đột xuất).

*** Những yêu cầu và chấm điểm:**

- Nộp hồ sơ đúng thời gian quy định: 4 điểm

- Đầy đủ loại hồ sơ theo quy định: 4 điểm

- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu của hồ sơ (hoặc soạn đủ bài): 4 điểm

- Trình bày sạch sẽ, đẹp: 4 điểm

- Nội dung tốt, thể hiện được đổi mới PP và có tính khoa học: 4 điểm

*** Xếp loại:**

+Loại tốt : Từ 17 đến 20 điểm

+Loại khá : Từ 14 đến dưới 17 điểm.

+Loại TB : Từ 10 đến dưới 14 điểm.

+Loại yếu: Dưới 10 điểm.

3. Ý thức, trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn:

*** Những yêu cầu và chấm điểm:**

- Thực hiện nghiêm túc phân phối chương trình đã được phê duyệt của chuyên môn, không dồn ép, không cắt xén chương trình, nếu chậm thì phải tổ chức dạy bù ngay trong tháng; Có kế hoạch và thực hiện đầy đủ các yêu cầu về kiểm tra, đánh giá học sinh. (4 điểm)

- Sử dụng hợp lý và có hiệu quả đồ dùng dạy học, có ý thức làm thêm đồ dùng dạy học, tích cực chống dạy chay; Có ý thức tham gia xây dựng và thực hiện chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học. (4 điểm)

- Sử dụng trang phục lên lớp đúng quy định; Dự giờ đúng nghị quyết CBVC (4 điểm)

- Thực hiện việc tổ chức dạy thêm, học thêm đúng qui định của Nhà nước. Không tùy tiện tổ chức dạy thêm ngoài nhà trường, không có hành vi ép học sinh học thêm; Thân thiện và có ý thức giúp đỡ học sinh, có tinh thần đoàn kết và giúp đỡ đồng nghiệp. (4 điểm)

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo và các nhiệm vụ khác về CM. (4 điểm)

*** Xếp loại:**

+Loại tốt : Từ 17 đến 20 điểm

+Loại khá : Từ 14 đến dưới 17 điểm.

+Loại TB : Từ 10 đến dưới 14 điểm.

+Loại yếu: Dưới 10 điểm.

4. Kỷ luật lao động:

*** Cách chấm điểm:**

+ Điểm tối đa là 20 điểm.

+ Nếu vi phạm thì trừ điểm theo qui định sau đây.

- Vắng dạy không phép trừ 10 điểm/ tiết.

- Vắng dạy có phép trừ 3 điểm/ tiết.

- Chậm giờ (hoặc ra sớm) từ 3 đến 5 phút trừ 2 điểm /1 lần.

- Chậm giờ (hoặc ra sớm) từ trên 5 phút trừ 4 điểm /1 lần.

- Vắng hội họp (hoặc việc khác, kể cả sinh hoạt tổ CM) không phép trừ 10 điểm /1 lần.

- Vắng hội họp (hoặc việc khác, kể cả sinh hoạt tổ CM) có phép trừ 3 điểm /1 lần.

*** Những điểm cần lưu ý khi chấm điểm kỷ luật lao động:**

- Tiết chào cờ, sinh hoạt lớp, hướng dẫn HS lao động được tính như 1 tiết dạy của giáo viên chủ nhiệm.

- Nghỉ hoặc chậm trễ muốn được chấp nhận có phép là phải xin phép trước khi dạy, hội họp (hoặc việc khác) diễn ra ít nhất là 1 buổi.

- Nữ CB- GV- NV có con nhỏ dưới 12 tháng tuổi được ưu tiên mỗi tháng chậm 1 lần dưới 5 phút, vắng họp (hoặc việc khác) 1 lần có phép thì không bị trừ điểm thi đua.

- Nữ CB- GV- NV chăm sóc con nhỏ ốm đau (đang nằm viện) được nghỉ 3 ngày không bị trừ điểm thi đua.

- CB- GV- NV được Nhà trường hoặc cấp trên điều động đi công tác thì không bị trừ điểm thi đua trong thời gian làm nhiệm vụ.

- CB- GV- NV tổ chức đám cưới thì được nghỉ phép 3 ngày không trừ điểm thi đua.

- CB- GV- NV có người thân qua đời (cha, mẹ, vợ, chồng, con....) được nhà trường cho nghỉ 3 ngày không trừ điểm thi đua.

- CB- GV- NV ốm đau (nằm viện hoặc có giấy của cơ quan y tế cho nghỉ) từ 15 ngày trở xuống thì không trừ điểm thi đua. Từ ngày thứ 16 đến ngày thứ 22 trừ điểm theo chế độ nghỉ có phép; Nghỉ trên 40 ngày trong năm thì không xếp loại thi đua cả năm.

- Trường hợp giáo viên tự nhờ người khác dạy thay để giải quyết việc riêng thì : Nếu có báo và được sự đồng ý của Hiệu phó CM thì không trừ điểm; Nếu không báo (hoặc có báo nhưng không được sự đồng ý của HPCM mà vẫn thực hiện) trừ 3 điểm/1 tiết; Trường hợp GV đã nhận dạy thay cho đồng nghiệp mà bỏ tiết thì trừ điểm như đã quy định về bỏ tiết dạy không lý do.

- GVCN cùng sinh hoạt 15 phút đầu giờ với học sinh của lớp ít nhất 1 lần/tuần. Nếu thiếu thì trừ 1 điểm.

*** Xếp loại:**

- + Loại tốt : Từ 17 đến 20 điểm
- + Loại khá : Từ 14 đến dưới 17 điểm.
- + Loại TB : Từ 10 đến dưới 14 điểm.
- + Loại yếu: Dưới 10 điểm.

5. Công tác khác.

*** Những yêu cầu và chấm điểm:**

- Có kế hoạch cụ thể, rõ ràng (bao gồm kế hoạch năm, tháng, tuần) và Thực hiện tốt các yêu cầu của từng công việc, hoàn thành nhiệm vụ được giao với hiệu quả cao nhất (4 điểm)

- Có đầy đủ các loại hồ sơ theo yêu cầu của công tác kiêm nhiệm; Có ý thức tự học tập, bồi dưỡng để nâng cao trình độ và năng lực công tác. (4 điểm)

- Có tinh thần đoàn kết tốt, tương trợ, có khả năng tập hợp quần chúng; Tích cực vận động học sinh, quan hệ tốt với phụ huynh học sinh. (4 điểm)

- Hoàn thành tốt việc tham gia các hoạt động ủng hộ từ thiện, quyết toán kinh phí trong năm học đúng thời gian quy định (4 điểm)

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo; Có ý thức phối hợp công tác tốt với các tổ chức, cá nhân có liên quan. (4 điểm)

*** Xếp loại:**

- + Loại tốt : Từ 17 đến 20 điểm
- + Loại khá : Từ 14 đến dưới 17 điểm.
- + Loại TB : Từ 10 đến dưới 14 điểm.
- + Loại yếu: Dưới 10 điểm.

II. Cách đánh giá, xếp loại Thi đua:

1. Cách tính điểm trung bình thi đua (TBTĐ) kỳ, năm:

- Điểm nội dung 1 (nếu có) tính hệ số 2.
- Điểm các nội dung 2 ; 3 ; 4 ; 5; 6 (nếu có) tính hệ số 1.

a). Điểm TB thi đua của từng nội dung (ĐTBĐTĐnd):

Điểm TBĐTĐnd = Tổng số điểm các tháng (hoặc các lần đánh giá) của nội dung đó/Tổng số tháng (hoặc số lần đánh giá)

Riêng ĐTBĐTĐ nội dung giảng dạy nếu chất lượng HS thấp hơn so với chỉ tiêu đã đăng ký đầu năm thì sẽ bị trừ theo nguyên tắc sau:

- Nếu thấp hơn từ 5-7% trừ 1 điểm.
 - Thấp hơn từ trên 7% đến 10% trừ 2 điểm, sau đó cứ thấp thêm 2% thì trừ thêm 1 điểm
- Nếu có học sinh giỏi môn văn hóa cấp trường cộng thêm 1 điểm
- Nếu có học sinh giỏi môn văn hóa cấp huyện cộng thêm 3 điểm
- Nếu có học sinh giỏi môn văn hóa cấp tỉnh cộng thêm 5 điểm

b). Điểm TB thi đua trong kỳ đánh giá (TBĐTĐkỳ):

Điểm TBĐTĐkỳ = Tổng số điểm Điểm TBĐTĐnd sau khi tính hệ số/Tổng số các hệ số

c). Điểm TB thi đua cả năm (TBĐTĐcn)

Điểm TBĐTĐcn = Điểm TBĐTĐkỳ 1 + 2(Điểm TBĐTĐkỳ 2)/3

2. Xếp loại thi đua tháng (kỳ), cả năm:

- **Loại Hoàn thành Xuất sắc** : Đạt điểm TBĐTĐ từ 17 điểm trở lên. Trong đó các nội dung 1; 2; 3 (nếu có) đều đạt từ 17 điểm trở lên, không có nội dung nào dưới 15 điểm.

- **Loại Hoàn thành tốt**: Đạt điểm TBĐTĐ từ 14- 19,9 điểm. Trong đó các nội dung 1; 2; 3 (nếu có) đều đạt từ 14 điểm trở lên, không có nội dung nào dưới 12 điểm.

- **Loại Hoàn thành** : Đạt điểm TBĐTĐ từ 10- 13,9 điểm. Trong đó các nội dung 1; 2; 3 (nếu có) đều đạt từ 10 điểm trở lên, không có nội dung nào dưới 8 điểm.

- **Loại Không hoàn thành**: Các trường hợp còn lại và quyết toán kinh phí không đúng thời gian quy định làm ảnh hưởng đến hoạt động và uy tín nhà trường.

3. Sử dụng kết quả xếp loại thi đua:

- Việc xếp loại thi đua thường xuyên được thực hiện vào cuối năm học;
- Kết quả xếp loại thi đua được sử dụng để xét tặng các danh hiệu thi đua đã đăng ký.

Phần II

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ VÀ XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA

I. Điều kiện đăng ký các danh hiệu thi đua năm học :

1. Các danh hiệu Thi đua được đăng ký:

- Các danh hiệu tập thể:
 - + Lớp xuất sắc;
 - + Lớp Tiên tiến.
- Các danh hiệu cá nhân:
 - + Lao động Tiên tiến;
 - + Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở;
 - + Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

2. Điều kiện đăng ký các danh hiệu thi đua:

- Đăng ký danh hiệu LĐTT: Không hạn chế và nếu là giáo viên thì phải đang được công nhận GV dạy giỏi cấp trường (Trừ đang được hưởng dẫn thử việc)
- Đăng ký danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: Không hạn chế và nếu là giáo viên thì phải đang được công nhận GV dạy giỏi cấp huyện (nếu tổ chức thi).
- Đăng ký danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh: Có 3 năm (kể cả năm đăng ký) đạt CSTĐ cấp huyện và nếu là giáo viên thì phải đang được công nhận GV dạy giỏi cấp tỉnh (nếu tổ chức thi).

II. Việc xét các danh hiệu thi đua cấp trường:

Việc xét các danh hiệu thi đua căn cứ vào danh sách đăng ký thi đua đầu năm học và kết quả xếp loại thi đua cuối năm học.

1. Về cá nhân: Xét danh hiệu Lao động Tiên tiến cho những cá nhân có đủ các điều kiện sau:

- Có đăng ký từ đầu năm học.
- Cuối năm học được xếp loại thi đua Hoàn thành tốt trở lên.
- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ tích cực tham gia các phong trào thi đua.
- Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ.
- Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

2. Về tập thể:

- Xét tặng Lớp Xuất sắc: Hoàn thành XS nhiệm vụ trong năm học, là lá cờ đầu trong các phong trào của nhà trường và có 100% số thành viên của lớp đạt

Hạnh kiểm Tốt, Học lực từ Trung bình trở lên (Học sinh giỏi và tiên tiến (Tốt- Khá đối với Khối 6) 40%) .

- Xét tặng Lớp Tiên tiến: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm học, và có 100 % số thành viên của lớp đạt Hạnh kiểm Tốt, 85% Học lực từ Trung bình trở lên (Học sinh giỏi và tiên tiến (Tốt- Khá đối với Khối 6) 20%) .

III. Việc đề nghị Hội đồng TĐ-KT cấp trên xét các danh hiệu thi đua:

Căn cứ vào việc đăng ký thi đua đầu năm học, kết quả Hội giảng các cấp và kết quả xét công nhận các danh hiệu thi đua cấp trường, Hội đồng Thi đua-Khen thưởng nhà trường đề nghị Hội đồng Thi đua-Khen thưởng cấp trên xét các danh hiệu thi đua theo các tiêu chuẩn như sau:

1. Đề nghị tặng danh hiệu LĐTT:

- Đã đăng ký danh hiệu thi đua từ đầu năm học.
- Cuối năm học được Hội đồng TĐ-KT trường công nhận LĐTT.
- Có Bản báo cáo thành tích cá nhân đề nghị tặng danh hiệu LĐTT.

2. Đề nghị xét tặng danh hiệu CSTĐ:

- Đã đăng ký danh hiệu thi đua từ đầu năm học.
- Cuối năm học được Hội đồng TĐ-KT trường công nhận LĐTT.
- Có Bản báo cáo thành tích cá nhân đề nghị tặng danh hiệu CSTĐ.
- Có ĐDDH hoặc SKKN được hội đồng khoa học xếp loại đạt trở lên.

IV. Việc khen thưởng các danh hiệu thi đua:

Việc khen thưởng các danh hiệu thi đua được thực hiện theo nguyên tắc hiện hành

V. Tổ chức thực hiện:

1. Các tổ khối chuyên môn tổ chức đăng ký các danh hiệu thi đua tập thể và cá nhân ngay đầu năm học, Hội đồng thi đua nhà trường tổng hợp và làm hồ sơ gửi lên Hội đồng thi đua ngành để đăng ký và báo cáo.

2. Cuối năm học các tổ khối chuyên môn căn cứ vào danh sách đăng ký thi đua của tổ khối, căn cứ kết quả xếp loại thi đua cuối năm , căn cứ các tiêu chuẩn qui định cho từng danh hiệu, tiến hành bình xét, bỏ phiếu tín nhiệm CSTĐ và gửi biên bản (kèm theo bản thành tích và sáng kiến kinh nghiệm) lên Hội đồng thi đua nhà trường.

- Hội đồng thi đua nhà trường tiến hành xét từng trường hợp và làm hồ sơ đề nghị Hội đồng thi đua ngành GD huyện công nhận các danh hiệu thi đua tập thể và cá nhân của nhà trường (thủ tục theo kế hoạch hoạt động thi đua năm học của PGD).

- Kết quả xét các danh hiệu thi đua được công bố công khai.

3. Quy chế nội bộ này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2021



Huỳnh Thị Đăng



HIỆU TRƯỞNG

Lê Duy Khoa